

HỆ THỐNG BIỂU MẪU TRONG QUY TRÌNH ĐẦU TƯ

Mẫu số 01

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ

1. Tên Nhà đầu tư:

Người đại diện:

Chức vụ:

Quốc tịch:

2. Liên hệ:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

3. Thông tin số tài khoản:

Mã số thuế:

4. Ngành nghề kinh doanh:

5. Mô hình tổ chức Nhà đầu tư:

6. Vốn điều lệ:

7. Vốn pháp định:

8. Tên, địa chỉ chi nhánh (nếu có):

9. Tên, địa chỉ văn phòng đại diện (nếu có):

10. Nhu cầu thuê đất:

- Địa điểm:

- Diện tích:

- Vị trí:

- Mục đích sử dụng:

11. Lĩnh vực đầu tư:

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MẪU ĐĂNG KÝ KHẢO SÁT ĐỊA ĐIỂM

I. Khái quát đặc điểm công trình:

- Tên công trình: - Vị trí xây dựng:.....
- Phạm vi ranh giới:.....
- + Phía Bắc giáp:
- + Phía Nam giáp:
- + Phía Đông giáp:
- + Phía Tây giáp:
- Diện tích khu đất xây dựng:
- Quy mô công trình xây dựng:

II. Điều kiện tự nhiên của khu vực:

- Công tác khảo sát phải thể hiện được điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng đến công trình bao gồm các yếu tố: khí hậu, thời tiết, nhiệt độ, hướng gió, mưa, địa hình, địa mạo khu vực triển khai dự án.
- Điều kiện tự nhiên phải được nêu cụ thể trong phương án kỹ thuật khảo sát.

III. Nhiệm vụ khảo sát và phương án khảo sát:

1. Mục đích khảo sát:

- Công tác khảo sát được thực hiện để phục vụ yêu cầu lập thiết kế..... (thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công) của dự án.
- Công tác khảo sát được tiến hành nhằm thu thập dữ liệu nghiên cứu và đánh giá điều kiện địa chất công trình của khu vực xây dựng để lựa chọn phương án thiết kế tối ưu nhất, đạt độ tin cậy theo yêu cầu và tổng kinh phí ít nhất cho công tác khảo sát, thi công xây dựng và sử dụng công trình.

2. Phạm vi khảo sát:

- Phạm vi khảo sát, vị trí khảo sát, số lượng, chiều sâu, khoảng cách thăm dò cần tuân thủ tiêu chuẩn xây dựng hiện hành để đánh giá được điều kiện địa chất công trình phục vụ công tác thiết kế đảm bảo chất lượng công trình.
- Phương án kỹ thuật khảo sát cần xác định vị trí các hố khoan trong sơ đồ vị trí của các hạng mục công trình.
- Kết quả khảo sát phải đảm bảo cung cấp đủ số liệu để xác định phương án: tổng mặt bằng, san nền, các công trình kỹ thuật hạ tầng kỹ thuật chủ yếu xử lý nền, móng, kết cấu chịu lực chính của công trình; kiến nghị phương pháp thăm dò và xác định các khu vực có điều kiện địa chất bất lợi cần khảo sát trong bước thiết kế tiếp theo.

- Khi lập báo cáo kết quả khảo sát, nhất là khâu phân tích số liệu, đánh giá kết quả khảo sát, đề xuất giải pháp kỹ thuật phục vụ thiết kế, dự kiến tải trọng, lên phương án móng cho từng hạng mục công trình để chọn phương án tốt nhất và hiệu quả nhất.
- Quá trình khảo sát, nếu có những yếu tố bất thường, đơn vị thực hiện khảo sát cần lập phương án khảo sát bổ sung trình Chủ đầu tư phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

3. Phương pháp khảo sát:

- Phương pháp khảo sát cần kết hợp giữa khảo sát hiện trường và thực hiện thí nghiệm trong phòng thí nghiệm hợp chuẩn.
- Khảo sát hiện trường tại vị trí khảo sát được xác định, bao gồm: khoan lấy mẫu khảo sát địa chất công trình kết hợp thực hiện thí nghiệm SPT tại hố khoan.
- Công tác thí nghiệm trong phòng thí nghiệm hợp chuẩn nhằm phân tích mẫu để xác định: dung trọng, tỷ trọng, thành phần hạt, chỉ tiêu góc ma sát trong ϕ , lực dính C..., hệ số nén lún, mô đun tổng biến dạng...
- Nhà thầu tư vấn khảo sát xây dựng lập Phương án kỹ thuật khảo sát cần nêu rõ phương pháp khảo sát chi tiết trình Chủ đầu tư phê duyệt trước khi thực hiện khảo sát.
- Quá trình khảo sát cần phải có tư vấn giám sát của Chủ đầu tư giám sát và lập biên bản nghiệm thu thành phần công tác khảo sát và nghiệm thu hoàn thành công tác khảo sát theo quy định tại Thông tư số 06/2006/TT-BXD, ngày 10/11/2006 của Bộ Xây dựng.

4. Khối lượng khảo sát:

Được xác định tùy thuộc vào bước thiết kế, đặc điểm của công trình xây dựng, điều kiện tự nhiên, mức độ phức tạp về điều kiện địa chất công trình, tài liệu khảo sát hiện có... nhưng phải đảm bảo khảo sát hết tầng đá đá trong phạm vi ảnh hưởng của tải trọng công trình. Toạ độ, cao độ các điểm thăm dò có thể giả định, nhưng phải đảm bảo đo nối được với hệ thống toạ độ, cao độ của công trình hoặc của quốc gia khi cần thiết.

5. Tiêu chuẩn khảo sát được áp dụng:

Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam và các tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có) được áp dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Thời gian thực hiện khảo sát:

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư (... bộ)
- Lưu:

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN GHI NHỚ

V/v đầu tư tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam

Biên bản ghi nhớ về việc đầu tư tại Làng Văn hoá-Du lịch các dân tộc Việt Nam ngày ... tháng ... năm 20... của ... được ký ngày ... tháng ... năm 20..., tại ... giữa hai bên:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ LÀNG VĂN HOÁ-DU LỊCH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

Người đại diện:.....

Chức vụ:

Địa chỉ: Làng Văn hoá-Du lịch các dân tộc Việt Nam, Đồng Mô, Hà Nội

Điện thoại:

Fax:

Số tài khoản:

Mã số thuế:

BÊN B:

Người đại diện:.....

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Số tài khoản:

Mã số thuế:

Hai bên thoả thuận ký Biên bản ghi nhớ về việc đầu tư tại Làng Văn hoá-Du lịch các dân tộc Việt Nam với các điều khoản ghi nhớ sau:

1. Bên B mong muốn được tham gia đầu tư vào Làng Văn hoá-Du lịch các dân tộc Việt Nam với một số hạng mục ...

Khu vực:

Vị trí:

Diện tích:

2. Bên A tạo điều kiện trong phạm vi có thể để bên B xúc tiến quá trình nghiên cứu đi đến quyết định đầu tư...

3. Hình thức đầu tư thực hiện các hình thức theo pháp luật Việt Nam quy định bao gồm đầu tư 100% vốn liên doanh, hợp tác kinh doanh.

4. Bản ghi nhớ này thể hiện nguyện vọng và ý chí của các bên. Các nội dung nêu tại Bản ghi nhớ này không phải là nghĩa vụ hợp đồng buộc các bên phải tuân theo.

5. Trên cơ sở của Bản ghi nhớ này, quy trình thực hiện đầu tư bên B thực hiện gồm:

Khảo sát thực địa, lựa chọn vị trí, địa điểm, xác định diện tích, giá thuê.

Thông nhất về lĩnh vực, quy mô, hạng mục đầu tư.

Ký kết thoả thuận thuê đất.

Lập dự án đầu tư và xin cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Lập hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Tổ chức đầu tư xây dựng dự án.

Kế hoạch làm việc (thời gian, nội dung, địa điểm...) sẽ do hai bên thoả thuận sau.

Biên bản ghi nhớ này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản.

NHÀ ĐẦU TƯ

BAN QUẢN LÝ

Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư
(Điểm a Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa):Giới tính:
 Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:
 Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:
 Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:
 Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND):
 Số giấy chứng thực cá nhân:
 Ngày cấp:/...../.....Ngày hết hạn:/...../.....Nơi cấp:
 Địa chỉ thường trú:
 Chỗ ở hiện tại:
 Điện thoại:Fax:Email:

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức:
 Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:
 Ngày cấpCơ quan cấp:.....
 Địa chỉ trụ sở:
 Điện thoại: Fax: Email: Website:

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa):Giới tính:
 Chức danh:.....Sinh ngày:/...../.....Quốc tịch:

.....
 Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:
 Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:
 Địa chỉ thường trú:
 Chỗ ở hiện tại:
 Điện thoại:Fax:Email:

2. Nhà đầu tư tiếp theo: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ DỰ KIẾN THÀNH LẬP (trường hợp gắn với thành lập tổ chức kinh tế)

1. Loại hình tổ chức kinh tế:
2. Vốn điều lệ: (bằng số):VNĐ và tương đươngUSD
3. Tỷ lệ vốn góp của từng nhà đầu tư:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

III. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Tên dự án đầu tư:

Nội dung chi tiết theo văn bản đề xuất dự án đầu tư kèm theo

IV. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của Hồ sơ đầu tư và các văn bản sao gửi cơ quan quản lý nhà nước.

2. Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

V. HỒ SƠ KÈM THEO

- Các văn bản quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư.

- Các hồ sơ liên quan khác (nếu có)

Làm tại ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng
dấu (nếu có)

Đề xuất dự án đầu tư
(Áp dụng đối với dự án thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư –
Điều 33, 34, 35 Luật đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ
(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư
Ngày tháng ... năm....)

I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ

(Ghi tên từng nhà đầu tư)

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ VỚI NỘI DUNG SAU

1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:

1.1. Tên dự án:.....

1.2. Địa điểm thực hiện dự án:

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường/phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

2. Mục tiêu dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành (Ghi tên ngành cấp 4 theo VSIC)	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	(Ngành kinh doanh chính)			
2			

Ghi chú:

- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.

- (*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành nghề đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà ĐTNN khi cấp GCNDKĐT.

3. Quy mô đầu tư:

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí:

- Công suất thiết kế:

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:

- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng (m² hoặc ha):

- Quy mô kiến trúc xây dựng (diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, ...):

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên

4. Đề xuất nhu cầu sử dụng đất (áp dụng đối với dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 33 Luật đầu tư)

4.1. Địa điểm khu đất:

- Giới thiệu tổng thể về khu đất (địa chỉ, ranh giới, vị trí địa lý);

- Cơ sở pháp lý xác định quyền sử dụng khu đất (nếu có);

4.2. Cơ cấu hiện trạng sử dụng đất (lập bảng cơ cấu hiện trạng sử dụng đất, có bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo)

4.3. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nêu rõ số lượng diện tích đất sử dụng, thời hạn, tỷ lệ nhu cầu sử dụng đất của từng hạng mục công trình).

4.4. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4.5. Dự kiến kế hoạch, tiến độ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

4.6. Phương án tổng thể bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư (nếu có):

5. Vốn đầu tư:

5.1. Tổng vốn đầu tư:(bằng chữ)đồng và tương đương (bằng chữ) đô la Mỹ, trong đó:

a) Vốn cố định: ... (bằng chữ)đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.

Trong đó;

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư (nếu có):
- Chi phí thuê đất, mặt nước,....:
- Chi phí xây dựng công trình:
- Chi phí máy móc, thiết bị, công nghệ, thương hiệu;
- Chi phí khác hình thành tài sản cố định.
- Chi phí dự phòng;

Cộng:

b) Vốn lưu động: (bằng chữ)đồng và tương đương (bằng chữ) đô la Mỹ.

5.2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Vốn góp để thực hiện dự án đầu tư (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiền độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			

Ghi chú:

(*): Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ,

b) Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động (vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ, ...) và tiến độ dự kiến.

c) Vốn khác:

6. Thời hạn thực hiện/hoạt động của dự án:

7. Tiến độ thực hiện dự án(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01(hoặc quý I)/2018): Dự kiến tiến độ chuẩn bị đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng, thời gian xây dựng, thời gian vận hành sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ

8. Nhu cầu về lao động(nêu cụ thể số lượng lao động trong nước, số lượng lao động là người nước ngoài cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể):....

9. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

- Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ,).

- Đánh giá tác động môi trường: Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

10. Giải trình về sử dụng công nghệ:(áp dụng đối với dự án sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 33 Luật đầu tư)

- Tên công nghệ;
- Xuất xứ công nghệ;
- Sơ đồ quy trình công nghệ;
- Thông số kỹ thuật chính;

- Tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ;
- Giải trình khả năng đáp ứng các điều kiện về tiếp nhận, chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao;
- Dự kiến tiến độ thực hiện trình tự, thủ tục tiếp nhận, chuyển giao công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao, theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

11. Giải trình việc đáp ứng điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có):

III. ĐỀ XUẤT ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ (ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư)

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng):...

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng):...

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất.

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng):

4. Đề xuất hỗ trợ đầu tư (nếu có):

Làm tại, ngày thángnăm.....

Nhà đầu tư

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng
dấu (nếu có)

Mẫu II.1

Văn bản quyết định chủ trương đầu tư

(Khoản 8 Điều 33 Luật đầu tư và Điều 32 Nghị định 118/2015/NĐ-CP)

**CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ - ...

....., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của... ;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo donộp ngày và hồ sơ bổ sung nộp ngày (nếu có),

Căn cứ báo cáo thẩm định của ngày..... thángnăm..... ;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư:

1. Nhà đầu tư thứ nhất:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Ông/Bà....., sinh ngày..... tháng năm, quốc tịch, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số cấp ngày... .. tại....., địa chỉ trường trú tại, chỗ ở hiện nay tại, số điện thoại: địa chỉ email:

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức:

Tên nhà đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số do (tên cơ quan cấp) cấp ngày tháng năm

Địa chỉ trụ sở chính:

Người đại diện theo pháp luật: Ông/Bà....., sinh ngày..... tháng năm, quốc tịch, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số cấp ngàytại....., địa chỉ trường trú tại, chỗ ở hiện nay tại....., số điện thoại: địa chỉ email:, chức vụ:

2. Nhà đầu tư tiếp theo(nếu có): ghi tương tự như nhà đầu

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư:

2. Mục tiêu dự án:

3. Quy mô dự án:

4. Địa điểm thực hiện dự án:

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): m² hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: (bằng chữ) đồng, tương đương (bằng chữ) đô la Mỹ.

Trong đó:

6.1. Vốn góp để thực hiện dự án là: (bằng chữ) đồng, tương đương (bằng chữ) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ% tổng vốn đầu tư.

Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

(VD: Công ty TNHH A góp 1.000.000.000 (một tỷ) đồng, tương đương 48.000 (bốn mươi tám nghìn) đô la Mỹ, bằng tiền mặt, chiếm 40% vốn góp, trong vòng 3 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh).

6.2. Vốn huy động (ghi rõ giá trị, nguồn vốn):(bằng chữ) đồng, tương đương (bằng chữ) đô la Mỹ.

6.3. Vốn khác:(bằng chữ) đồng, tương đương (bằng chữ) đô la Mỹ

7. Thời hạn hoạt động của dự án: năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Tiến độ xây dựng cơ bản:

- Tiến độ đưa công trình vào hoạt động (nếu có):

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động, hạng mục chủ yếu của dự án (trường hợp dự án thực hiện theo từng giai đoạn, phải quy định mục tiêu, thời hạn, nội dung hoạt động của từng giai đoạn).

9. Công nghệ áp dụng (nếu có):

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:.....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):.....

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:.....
- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):.....

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:.....
- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có):.....

4. Các hình thức hỗ trợ đầu tư (nếu có):

Điều 3.Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có).

Điều 4.Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư.

Điều 5.Quyết định này được lập thành(bằng chữ)bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, một bản gửi (tên cơ quan ký đầu tư) và một bản được lưu tại (tên cơ quan quyết định chủ trương đầu tư).

**THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**
(ký tên/đóng dấu)